

ĐỀ THI PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG K60

(2015- 2016)

Đề 1:

Câu 1(4đ): Nhận định sau đúng hay sai? Giải thích?

1. Nhà nước được hình thành sau hai lần đại phân công lao động xã hội vào thời kỳ cuối của chế độ công xã nguyên thủy
2. Bộ máy nhà nước là tập hợp các cơ quan nhà nước ở trung ương.
3. Ở VN, Thuế chỉ được dùng để phục vụ cho hệ an ninh xã hội
4. Chính phủ có quyền ban hành Quyết định.
5. Mỗi điều luật chỉ chứa đựng duy nhất một quy phạm pháp luật.
6. Sự biến là những sự kiện phát sinh phụ thuộc vào ý chí của con người.
7. Chủ thể không hành động thì không bị xem là có vi phạm pháp luật.
8. Hiệu lực hồi tố được áp dụng phổ biến trong pháp luật VN.

Câu 2(3đ):

Văn bản quy phạm pháp luật là gì? Trình bày hiệu lực theo thời gian của văn bản quy phạm pháp luật? Vì sao phải quy định hiệu lực hồi tố?

Câu 3(3đ):

Tháng 9/2008, Bộ tài nguyên môi trường đã phát hiện ra một vụ việc sai phạm nghiêm trọng của công ty Bột ngọt Vedan. Theo đó, suốt 14 năm qua kể từ khi đi vào hoạt động năm 1994, công ty này đã hằng ngày xả nước thải chưa qua xử lý trực tiếp ra sông Thị Vải, ước tính khoảng 45000m³/tháng. Hoạt động này đã gây ô nhiễm nặng nề cho dòng sông, gây chết các sinh vật sống ở sông này và ảnh hưởng trầm trọng đến sức khỏe người dân ven sông.

Hãy phân tích cấu thành vi phạm pháp luật trong tình huống này?

Đề 2:

Câu 1(5đ) Trả lời các nhận định sau đúng hay sai. Tại sao?

1. Nhà nước ra đời khi xã hội xuất hiện phân hóa giàu - nghèo.
2. Trong nhà nước liên bang, mặc dù tồn tại hai hệ thống cơ quan nhà nước (một của liên bang, một của bang) nhưng chỉ có một hệ thống pl duy nhất áp dụng chung cho toàn lãnh thổ.
3. Trong tổ chức bộ máy nhà nước CHXHCN VN, chủ tịch nước là chế định trọng tâm vì nắm giữ quyền hành ở cả 3 lĩnh vực luật pháp, hành pháp và tư pháp.
4. Các quan hệ pháp luật xuất hiện chỉ do ý chí của cá nhân.
5. Ở VN chỉ có quốc hội mới có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật
6. Mọi hành vi vi phạm pháp luật đều là hành vi trái pháp luật.
7. Người không nhận thức trước được hậu quả do hành vi trái pháp luật gây ra thì không có lỗi.
8. Người chiếm hữu tài sản có quyền định đoạt với tài sản đó.

Câu 2(2đ) Xác định cấu trúc của các quy phạm pháp luật, nhận xét về cách trình bày của các QPPL đó?

Điều 369. Xử lý tài sản của bên bảo lãnh (bộ quân sự).

"Trong trường hợp đã đến hạn thực hiện nghĩa vụ quân sự thay cho bên được bảo lãnh, mà bên bảo lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên bảo lãnh phải đưa tài sản thuộc sở hữu của mình để thanh toán cho bên được bảo lãnh".

Điều 160. Tội đầu cơ (Bộ luật hình sự).

1. Người nào lợi dụng tình hình khan hiếm hoặc tạo ra sự khan hiếm giả tạo trong tình hình thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh mua vét hàng hóa có số lượng lớn nhằm bán lại thì lợi bất chính gây hậu quả nghiêm trọng, thì bị phạt tiền từ 20tr đến 25tr, hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 5 năm.

Câu 3 (3đ)

Sống trong ngôi nhà của bố mẹ chồng để lại nhưng không được sự hài lòng của một số chị em bên chồng nên vợ chồng Hưng và Hà (tp HN) luôn phải sống trong sự nhục mạ của ace. Trong đó có Nguyễn Văn Phở - người sống như vợ chồng với chị Lê thi Út là em gái của anh Hưng. Phở đã nhiều lần gây sự vẫn chưa đuối đánh được vợ chồng Hưng và Hà ra khỏi nhà. Trưa ngày 26/12/2013, Phở tìm cách gây sự, đánh Hà. Tức nước vỡ bờ, Hưng đã đâm Phở một nhát vào ngực chết ngay sau đó. Ngày 29/5/2014 TAND TP HN đưa vụ án ra xét xử, tuyên phạt Hưng 2 năm tù về tội giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng.

1. Hãy cho biết vi phạm pl nêu trên?
2. Hãy XD cấu thành của hành vi vi phạm pl trong tình huống?

Đề 3:

Câu 1(5đ) Đ-S? Giải thích?

1. Mức độ tương quan giữa bản chất giai cấp và bản chất xh của một nhà nước sẽ phản ánh mức độ dân chủ, tiến bộ của nhà nước đó.
2. Nhà nước trong xh có giai cấp quản lý dân cư theo sự khác biệt về chính trị, tôn giáo, địa vị giai cấp.
3. Chức năng lập pháp của nhà nước là hệ xây dựng pháp luật và tổ chức thực hiện pl của nhà nước.
4. Khách thể của quan hệ pháp luật là yếu tố thúc đẩy cá nhân, tổ chức tham gia vào quan hệ pháp luật trên thực tế.
5. Năng lực pháp luật có tính giai cấp, còn năng lực hành vi thì không mang tính giai cấp.
6. Thiệt hại thực tế xảy ra cho xã hội là dấu hiệu bắt buộc trong mặt khách quan của vi phạm pháp luật
7. Không thấy trước hành vi của mình là nguy hiểm cho xh thì không bị xem là có lỗi.

Câu 2(3đ):

Cho tình huống sau: Ngày 9/10/2013. Nguyễn Văn A (26t) đi xe máy trong ngõ nhỏ gặp Trần Văn B (24t), A dừng xe nhường cho B đi qua, nhưng B đã sinh sự chửi mắng A. A về nhà kể cho em trai là C (20t) nghe và rủ C đi tìm B để dằn mặt mà không hề có mục đích giết chết B. Khi gặp B, C đã chém B nhiều nhát sau đó bỏ mặc B nằm đó. QK giám định B bị thương tật vĩnh viễn 14%

1. Hãy XD vi phạm pháp luật
2. Phân tích cấu thành của vi phạm pháp luật đó.

Câu 3(2đ):

KN trách nhiệm pháp lý? Phân loại trách nhiệm pháp lý? Cho ví dụ minh họa.

Đề 4:

Câu 1(5đ) Đ-S? Gthích

- 1: Điều kiện cần và đủ cho sự ra đời của Nhà nước là sự phân hóa giai cấp.
2. Trong tổ chức bộ máy nhà nước VN, Quốc hội và chính phủ là hai cơ quan do nhân dân trực tiếp bầu ra.
3. Hội đồng thẩm phán toàn án nhân dân tối cao chỉ có quyền xét xử, không có quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật
4. Án lệ là những quyết định của tòa án không có hiệu lực pháp luật
5. Quan hệ pháp luật được cấu thành bởi hai yếu tố là chủ thể và khách thể.
6. Mọi hành vi trái pháp luật đều là hành vi vi phạm pháp luật
7. Quyền sở hữu bao gồm quyền chiếm hữu và quyền định đoạt
8. Thực hiện pháp luật bao gồm hành vi hợp pháp và hành vi bất hợp pháp của chủ thể khi thực hiện các quyền và nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Câu 2(3đ):

- Quan hệ pháp luật là gì? Trình bày tóm tắt các yếu tố làm phát sinh, thay đổi hay chấm dứt quan hệ pháp luật

- Tình huống: A (25t) và B(23t) đã tổ chức lễ đính hôn vào tháng 3/2015. Được sự chấp thuận của họ hàng hai bên, ngay sau buổi lễ, hai người đã chuyển về sống chung vs nhau như vợ chồng và không đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Hỏi: giữa A và B có phát sinh quan hệ pháp luật vợ chồng hay không? Vì sao?

Câu 3(3đ)

A 30t, nhận thức bình thường, B là hàng xóm của A. Thời gian gần đây, A thường xuyên thấy B và vợ mình có những biểu hiện lén lút gần gũi nhau nên nghi ngờ hai người đang có quan hệ tình cảm. Ngày 7/4/2013, A tình cờ thấy B và vợ mình cười đùa nhau trong quán cà phê. Tức giận, A liền chuẩn bị một cây gậy dài rồi gọi điện hẹn gặp B tại một bãi đất trống gần đó và dùng gậy đánh B bị trọng thương với tỷ lệ thương tật là 30%

1. Hãy phân tích cấu thành vi phạm pháp luật

2. XĐ mức độ nghiêm trọng của loại tội phạm mà A vi phạm, biết rằng mức phạt cao nhất cho tội phạm này là 7 năm tù.

Đề 5:

Câu 1(4đ) Nhận định- giải thích

1. NgX trực tiếp dẫn đến sự ra đời của nhà nước là chế độ tư hữu.
2. Nhà nước liên bang hđ theo cơ chế cùng đồng thuế
3. Chủ tịch nước CHXHCNVN do nhân dân trực tiếp bầu ra
4. Pháp luật chỉ có thể được hình thành bằng con đường ban hành của nhà nước.
5. Ủy ban thường vụ Quốc hội có quyền ban hành Luật và Nghị quyết.
6. Năng lực pháp luật và chức năng hành vi của một cá nhân phát sinh cùng thời điểm.
7. Mọi cá nhân đều có quyền áp dụng pháp luật để đảm bảo pháp luật được thực thi hiệu quả.
8. Mọi hành vi trái pháp luật đều là hành vi vi phạm pháp luật.

Câu 2(3đ)

- Quy phạm pháp luật là gì? Trình bày tóm tắt cấu trúc và phương thức thể hiện của quy phạm pháp luật?

- XD cấu trúc của quy phạm pl sau:

"Phạt tiền từ 100k - 200k đối với người điều khiển, người ngồi trên xe máy mà không đội mũ bảo hiểm hoặc đội mũ bảo hiểm không cài đúng quy cách khi tham gia giao thông trên đường bộ"

Câu 3(3đ):

Ngày 9/1/2013. Nguyễn Văn A (26t) nhận thức bình thường đi xe máy trong ngõ nhỏ gặp Trần Văn B (24t), A dừng xe nhường cho B đi qua, nhưng B đã sinh sự chửi mắng A. A về nhà kể cho em trai là C (19t nhận thức bt) nghe và rủ C đi tìm B để dẫn mặt mà không hề có mục đích giết chết B. Khi gặp B, C đã chém B nhiều nhát làm B chảy máu nhiều thì A mới kêu C dừng tay và kéo em trai chạy về nhà, bỏ mặc B nằm đó. KQ giám định B bị thương tật vĩnh viễn 14%.

Hãy phân tích cấu thành của vi phạm pháp luật trong trường hợp trên.

Đề 6:

Câu 2(2đ)

Nếu KN và ND câu thành vi phạm pháp luật? Phân loại vi phạm pháp luật?

Câu 3(3đ)

Tối ngày 19/2, sau khi nhận ca trực, Dũng 34t(ba đình, Hn), nhân viên bảo vệ của trường đã đột nhập vào phòng làm việc của hiệu trưởng trường lấy trộm 660tr và chìa khóa xe ô tô Nissan Teane.

Rạng sáng 20/2, Dũng trộm chiếc oto NT(trị giá gần 1 tỷ) rồi bỏ trốn. Dũng đã đưa 500tr trộm được cho một nhân viên tín dụng ngân hàng để nhờ trả giúp khoản nợ vay trước đó. Số tiền còn lại, DŨNG ném xuống giếng nhà bố mẹ vợ ở huyện Thạch Thất HN. Đến nay, cơ quan công an đã thu hồi được số tiền mất cắp và chiếc xe oto và đang truy bắt đối tượng Dũng.

Hãy phân tích cấu thành vi phạm pháp luật của Dũng.

Đề 7:

Câu 2(2đ)

- Quy phạm pháp luật là gì? Trình bày tóm tắt cấu trúc và phương thức thể hiện của quy phạm pháp luật?

- XD cấu trúc của quy phạm pl sau:

"Phạt tiền từ 100k - 200k đối với người điều khiển, người ngồi trên xe máy mà không đội mũ bảo hiểm hoặc đội mũ bảo hiểm không cài đúng quy cách khi tham gia giao thông trên đường bộ"

Câu 3:

Công ty Dtsoft được cục bản quyền tác giả cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm phần mềm quản lý tài sản Dtsoft, loại hình chương trình máy tính vào năm 2010. Tháng 3/2013, ông Dũng (nhân viên cũ của cty, bị công ty cho thôi việc vào tháng 2/2013), 35t, nhận thức đc bt đã đánh cắp mà nguồn của phần mềm nói trên, sao chép bất hợp pháp nhưng phần trọng yếu của nhân viên và tổ chức sao chép lại trên ngôn ngữ .Net, sau đó phân phối với quy mô lớn. Việc làm này giúp ông Dũng thu được một khoản lợi nhuận rất lớn, đồng thời gây thiệt hại cho công ty Dtsoft về cả mặt tài chính lẫn danh tiếng của công ty.

Hãy phân tích cấu thành vi phạm pháp luật trong trường hợp trên.

CÂU HỎI ĐÚNG SAI – GIẢI THÍCH

1. Nhà nước chỉ mang bản chất giai cấp đúng hay sai?

- Sai vì nhà nước còn mang bản chất xã hội.

- Đặc trưng bản chất xã hội của nhà nước:

+ Mục đích ra đời: bảo vệ và duy trì trật tự xã hội, bảo vệ lợi ích của mọi người.

+ Nhà nước thực hiện những công việc chung, phục vụ lợi ích chung cho cả xã hội, xây dựng trường học, bệnh viện, bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh, xây dựng các công trình giao thông,....

2. Bản chất giai cấp là đặc trưng không thể thiếu được của nhà nước đúng hay sai vì sao?

- Đúng vì sự phân chia và đối kháng giai cấp là nguyên nhân, nguồn gốc ra đời, điều kiện tồn tại và phát triển của nhà nước. Tính giai cấp của nhà nước còn thể hiện ở quyền lực của nhà nước, quyền lực này mang tính giai cấp một cách rõ nét.

3. Nhà nước ra đời chỉ nhằm mục đích bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị?

- Sai vì: Ngoài mục đích bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị nhà nước ra đời còn có mục đích là bảo vệ và duy trì trật tự xã hội, bảo vệ lợi ích của mọi người.

+ Nhà nước thực hiện những công việc chung, phục vụ lợi ích chung cho cả xã hội, xây dựng trường học, bệnh viện, bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh, xây dựng các công trình giao thông,....

4. Ở Việt nam bộ máy nhà nước không phân thành cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp vì tổ chức bộ máy nhà nước theo nguyên tắc quyền lực nhà nước là tập trung?

-Nguyên tắc tổ chức quyền lực nhà nước theo nguyên tắc tập quyền XHCN nhưng có sự phân công, phân nhiệm rạch ròi giữa các cơ quan.

- Theo nguyên tắc này quyền lực nhà nước tập trung trong tay Quốc Hội- cơ quan duy nhất do nhân dân cả nước bầu ra nhưng có sự phân công, phối hợp giữa Quốc hội và những cơ quan nhà nước khác trong thực hiện quyền lực nhà nước tạo thành cơ chế đồng bộ góp phần thực hiện chức năng, nhiệm vụ của nhà nước.

+ Quốc hội là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, trong phạm vi quyền hạn của mình thực hiện tốt chức năng lập pháp, xây dựng hệ thống pháp luật hoàn chỉnh đồng bộ, phù hợp.

+ Chính phủ là cơ quan quản lý mọi mặt của đời sống xã hội.

+ Tòa án tuân theo pháp luật, phụ thuộc vào pháp luật để thực hiện chức năng xét xử.

+ Viện kiểm sát thực hiện chức năng công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp.

- Sự tập quyền thể hiện quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, thể hiện:

+ Nhân dân là chủ sở hữu tối cao của quyền lực nhà nước, quyền lực nhà nước là của nhân dân, không thuộc tổ chức nào, giai cấp nào.

+ Nhân dân là chủ sở hữu tài sản vật chất và tinh thần của nhà nước.

+ Nhân dân giải quyết mọi vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng.

+ Nhân dân quản lý mọi công việc của xã hội.

- Nhân dân thực hiện quyền lực của mình thông qua bỏ phiếu, thông qua cơ quan đại diện Quốc hội, HĐND do nhân dân bầu ra.

5. Tại sao nói Nhà Nước mang bản chất giai cấp sâu sắc?

- Nhà nước hình thành nên do sự hình thành của của giai cấp và sự đấu tranh giai cấp. khi có mâu thuẫn xảy ra gay gắt do áp bức của giai cấp này với giai cấp khác sẽ xảy ra đấu tranh, giai cấp mạnh hơn thống trị và sẽ có một loạt các điều luật dành cho giai cấp bị trị.
- Tuy nhiên, ngày nay để duy trì quyền lực của mình giai cấp thống trị cũng phải quan tâm tới các lợi ích chung của các giai cấp khác, dùng pháp luật để bảo vệ quyền lợi của mình và xã hội.

6. Những khác biệt cơ bản giữa hình thức chính thể quân chủ và chính thể cộng hòa?

Chính thể quân chủ	Chính thể cộng hòa
<ul style="list-style-type: none">- Quyền lực tối cao của nhà nước tập trung toàn bộ hay một phần trong tay các cá nhân.- Quyền lực này được để theo nguyên tắc thừa kế,- Gồm quân chủ tuyệt đối và quân chủ hạn chế.	<ul style="list-style-type: none">- Quyền lực tối cao của nhà nước thuộc về một cơ quan, được bầu ra trong một thời gian nhất định.- Gồm có cộng hòa đại nghị và cộng hòa tổng thống.

7. Pháp luật chỉ phản ánh ý chí của giai cấp thống trị trong xã hội.

- Sai vì pháp luật còn phản ánh ý chí của các giai cấp khác trong xã hội, pháp luật mang tính khách quan phù hợp với điều kiện kinh tế-xã hội.

8. Các quy định của pháp luật chỉ do nhà nước ban hành.

- Sai vì ngoài văn bản pháp luật do nhà nước ban hành thì pháp luật còn có các hình thức khác như tập quán pháp. Nhà nước thừa nhận một số tập quán có lợi ích của giai cấp thống trị. Nhà nước nâng chúng lên thành những quy tắc xử sự chung được nhà nước đảm bảo thực hiện.

9. Pháp luật luôn chỉ tác động tích cực đối với kinh tế, thúc đẩy kinh tế phát triển

- Sai vì pháp luật sẽ có sự tác động trở lại vào nền kinh tế theo 2 hướng:

+ Nếu quy định của pháp luật tiên bộ sẽ góp phần thúc đẩy kinh tế.

+ Các quy định của pháp luật lạc hậu dẫn đến tụt lùi nền kinh tế.

10. Mọi quy tắc xử sự tồn tại trong xã hội có nhà nước đều được xem là pháp luật.

- Sai. Bởi vì mọi mối quan hệ xử sự giữa con người với nhau trong xã hội nếu được điều chỉnh bằng các văn bản quy phạm pháp luật (hiến pháp, bộ luật, luật, pháp lệnh ..v v.) do nhà nước ban hành thì mới được coi là những qui định của pháp luật, ngược lại, những quy tắc xử sự ấy nêu kg được điều chỉnh bằng các văn bản quy phạm pháp luật thì chỉ có thể được xem là phẩm chất đạo đức theo các phong tục, tập quán, hương ước... được tồn tại trong xã hội mà thôi.

11. Mọi quy tắc tồn tại trong xã hội có nhà nước đều được xem là pháp luật?

- Sai vì nhà nước chỉ thừa nhận một số tập quán có lợi ích của giai cấp thống trị. Nhà nước nâng chúng lên thành những quy tắc xử sự chung được nhà nước đảm bảo thực hiện.

- Điều kiện:

+ Thói quen được hình thành lâu đời và được áp dụng liên tục.

+ Có nội dung cụ thể, rõ ràng

+ Được thừa nhận rộng rãi phải mang tính vùng miền, quốc gia, khu vực.

12. Pháp luật là tiêu chuẩn duy nhất đánh giá hành vi của con người?

- Sai vì đạo đức là tiêu chuẩn đánh giá hành vi của con người còn PL là tiêu chuẩn duy nhất đánh giá hành vi PL của con người.

13. Nguồn duy nhất để hình thành pháp luật đó là văn bản pháp luật do nhà nước ban hành?

- Sai vì ngoài văn bản pháp luật do nhà nước ban hành thì pháp luật còn có các hình thức khác như tập quán pháp, án lệ, các học thuyết pháp lý, điều ước quốc tế, lễ công bằng được nhà nước thừa nhận.

14. Trình bày các hình thức pháp luật trong lịch sử? Thế nào là hình thức tiên lệ pháp? Câu nói tiên lệ pháp là hình thức pháp luật lạc hậu thể hiện trình độ pháp lý thấp?

Trình bày các hình thức:

- Tập quán pháp.
- Án lệ.
- Văn bản pháp luật.
- Các học thuyết pháp lý.
- Điều ước quốc tế.
- Lễ công bằng.

*Tiên lệ pháp là án lệ: Việc nhà nước thừa nhận những quyết định, bản án của cơ quan hành chính, cơ quan xét xử khi giải quyết các vụ việc cụ thể để áp dụng cho những vụ việc tương tự lần sau. Là hình thức pháp luật chủ yếu tồn tại ở các nước theo hệ thống pháp luật Anh-Mỹ.

*Câu nói tiên lệ pháp là hình thức pháp luật lạc hậu thể hiện trình độ pháp lý thấp?

- Sai. Bởi vì tiên lệ pháp thể hiện những qui định chung trong các mối quan hệ xã hội nhưng chưa được pháp luật điều chỉnh kịp thời do điều kiện khách quan của xã hội.

- Trước đây, các cơ quan tư pháp cũng đã áp dụng một số tiên lệ pháp để làm căn cứ trong quá trình giải quyết một số vụ án mà pháp luật chưa kịp thời điều chỉnh. Do vậy kg thể nói tiên lệ pháp là 1 hình thức pháp luật lạc hậu, trình độ pháp lý thấp được.

15. Văn bản pháp luật không có hiệu lực hồi tố.

- Đúng. Nguyên tắc bất hồi tố là nguyên tắc chung của văn bản pháp luật, chỉ áp dụng hiệu lực trở về trước trong các trường hợp ngoại lệ nhằm mục đích phục vụ xã hội hoặc vì lý do nhân đạo hoặc có lợi cho người vi phạm.

16. Văn bản pháp luật do cơ quan nhà nước ở TW ban hành có hiệu lực trong phạm vi toàn lãnh thổ.

- Sai. Phải xem đối tượng điều chỉnh và phạm vi điều chỉnh của văn đó.

- Ví dụ như Luật Thủ đô thì chỉ giới hạn với phạm vi thành phố được chọn làm thủ đô mà thôi (Hà Nội); Một văn bản quy định về chính sách ưu đãi đối với miền núi và hải đảo hoặc đối với vùng đặc biệt khó khăn thì phạm vi chỉ giới hạn trong các địa phương đó thôi.

17. Chỉ có quy phạm pháp luật mới có tính quy phạm?

- Sai vì đạo đức, tôn giáo, tín ngưỡng cũng có tính quy phạm. Các quy phạm khác cũng quy định những chuẩn mực khác của con người.

18. Quy phạm pháp luật trình bày trong điều luật luôn hội tụ đủ 3 bộ phận giả định, quy định, chế tài?

- Sai vì trong nhiều trường hợp 1 điều luật sẽ trình bày nhiều quy phạm pháp luật và không nhất thiết phải tuân theo logic: giả định, quy định, chế tài mà có thể trình bày 1 trong các phần đó trong 1 điều luật khác hoặc trong 1 văn bản pháp luật khác hoặc ẩn ngay trong chính quy phạm pháp luật đó.

ví dụ: Như trường hợp cô đã cho trên lớp.

19. Điều luật chính là hình thức thể hiện ra bên ngoài của quy phạm pháp luật?

- Đúng. Điều luật điều chỉnh hành vi, cưỡng chế những hành vi vi phạm pháp luật, áp dụng các chế tài pháp luật.

20. Trong xã hội, chỉ có quy phạm pháp luật điều chỉnh hành vi của con người.

- Sai vì ngoài văn bản QPPL còn sử dụng các hình thức PL khác để điều chỉnh các mối quan hệ XH.

21. Tất cả các QPPL đều do nhà nước ban hành?

- Quy phạm PL là những quy tắc xử sự chung, mang tính bắt buộc đối với các cá nhân, tổ chức có liên quan, được nhà nước ban hành hoặc thừa nhận. Theo định nghĩa QPPL có thể thấy QPPL không chỉ do NN ban hành mà còn có thể do NN thừa nhận nữa.

22. Phân biệt QPPL với các quy phạm xã hội khác.

- Sự giống nhau đó là:

Nó đều là những quy tắc xử sự chung được được một nhóm người, một cộng đồng dân cư công nhận và định hướng hành vi theo đúng những quy tắc này.

- Sự khác biệt cơ bản:

+ Quy phạm pháp luật là những quy tắc xử sự chung thể hiện ý trí của giai cấp thống trị, cụ thể đây là nhà nước. Những quy tắc này mang tính bắt buộc các chủ thể phải tôn trọng và ứng xử cho phù hợp với ý chí của nhà nước và sẽ phải chịu những chế tài liên quan đến tài sản hoặc tự do thân thể khi có những hành vi ứng xử trái với những quy phạm này.

+ Quy phạm xã hội không mang tính bắt buộc và không có tính cưỡng chế. Những quy phạm xã hội mang tính cưỡng chế trái với các quy phạm pháp luật đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

23. Trình bày cấu trúc của quy phạm pháp luật.

* Bao gồm: giả định, quy định, chế tài.

- Giả định: Nêu rõ hoàn cảnh, điều kiện cụ thể của cuộc sống mà khi hoàn cảnh, điều kiện đó xuất hiện, cá nhân, tổ chức ở vào điều kiện, hoàn cảnh này phải xử sự theo quy định của Nhà Nước (chịu sự điều chỉnh của pháp luật).

- Quy định: Nêu rõ cách (quy tắc) xử sự mà mọi chủ thể (cá nhân, tổ chức) phải xử sự theo khi họ ở vào hoàn cảnh, điều kiện, đã nêu trong phần giả định.

- Chế tài: Nêu biện pháp xử lý dự kiến sẽ được áp dụng đối với người xử sự không đúng hoặc làm trái quy định của nhà nước- trái với nội dung được ghi trong phần quy định.

24. Ở Việt nam, chỉ có QH, UBTVQH mới có quyền ban hành nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật?

* Nghị định, thông tư, nghị quyết của Quốc hội, của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao... là những văn bản quy phạm pháp luật.

- Khoản 1, điều 1 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2008 quy định: "Văn bản quy phạm pháp luật là văn bản do cơ quan nhà nước ban hành hoặc phối hợp ban hành theo thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục được quy định trong Luật này hoặc trong Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, trong đó có quy tắc xử sự chung, có hiệu lực bắt buộc chung, được Nhà nước bảo đảm thực hiện để điều chỉnh các quan hệ xã hội".

- Điều 2 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2008 quy định về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bao gồm:

1. Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội.

2. Pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

3. Lệnh, quyết định của Chủ tịch nước.
4. Nghị định của Chính phủ.
5. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
6. Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Thông tư của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.
7. Thông tư của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.
8. Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.
9. Quyết định của Tổng Kiểm toán Nhà nước.
10. Nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban thường vụ Quốc hội hoặc giữa Chính phủ với cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội.
11. Thông tư liên tịch giữa Chánh án Tòa án nhân dân tối cao với Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; giữa Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; giữa các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.
12. Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.

* KL: Như trên ta thấy rằng ngoài quốc hội và UBTVQH thì các cơ quan nhà nước khác như hội đồng thẩm phán toàn án nhân dân tối cao, hội đồng nhân dân các cấp cũng có quyền ban hành nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật.

25. Mọi hành vi trái pháp luật đều là hành vi vi phạm pháp luật.

- Sai vì có những hành vi trái PL do tình thế cấp thiết, do phòng vệ chính đáng hoặc do sự kiện bất ngờ.

26. Sự thiệt hại về vật chất là dấu hiệu bắt buộc của vi phạm pháp luật.

- Sai vì ngoài dạng vật chất, những hậu quả do hành vi VPPL gây ra còn được thể hiện dưới dạng tinh thần và thể chất. Có những hành vi chưa gây ra thiệt hại vật chất nhưng vẫn xem là vi phạm PL.

27. Không thấy trước được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội thì không bị xem là có lỗi.

- Sai vì đối với lỗi vô ý do cấu thả, trong trường hợp người VPPL đã gây ra 1 sự thiệt hại cho XH nhưng do cấu thả người đó không thể thấy trước hành vi của mình là nguy hiểm cho XH và cũng không thể thấy trước hậu quả nguy hiểm cho XH của hành vi đó mặc dù người đó có thể thấy trước và buộc phải thấy trước hậu quả đó.

28. Mọi hành vi vi phạm pháp luật đều là hành vi trái pháp luật.

- Sai. Vì các lý do sau:

+ Hành vi vi phạm pháp luật: không thực hiện các quy định của pháp luật, thực hiện không đúng các quy định của pháp luật, thực hiện nhữn quy định cấm của pháp luật.

+ Nhưng đó chỉ là biểu hiện ở mặt khách quan, Về mặt chủ quan, khái niệm hành vi vi phạm pháp luật và hành vi trái pháp luật được sử dụng đối với người có năng lực chủ thể, nói cách khác, họ phải là chủ thể của quan hệ Pháp Luật: Ví dụ: 01 người bình thường (không bị tâm thần, đạt độ tuổi quy định) có hành vi cướp tài sản, hiếp dâm.... Lúc đó ta nói hành vi của người này là vi phạm pháp luật hoặc trái pháp luật. Nhưng cũng với hành vi đó mà do 1 người bị tâm thần(không có năng lực trách nhiệm hình sự) thực hiện (tức là không có lỗi - yếu tố căn bản để truy cứu trách nhiệm hình sự) thì hành vi của người đó được gọi là hành vi trái Pháp Luật, chứ không phải hành vi vi phạm pháp luật.

29. Trình bày dấu hiệu của vi phạm pháp luật? Các yếu tố cấu thành của vi phạm pháp luật.

- 4 dấu hiệu:

- Hành vi xác định của chủ thể .
- Do chủ thể đủ năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện .
- Có lỗi của chủ thể .
- Trái với quy định của pháp luật .

- Các yếu tố cấu thành của vi phạm pháp luật: chi tiết trong vở.

- Mặt khách quan của vi phạm pháp luật .
- Mặt chủ quan của vi phạm pháp luật .
- Chủ thể vi phạm pháp luật .
- Khách thể của vi phạm pháp luật .

30. Phân biệt hành vi trái pháp luật với hành vi vi phạm pháp luật.

- Hành vi trái pháp luật là những xử sự cụ thể của con người được thể hiện thông qua hành động hoặc không hành động trái với các quy định của pháp luật.

- Vi phạm pháp luật là hành vi trái pháp luật, có lỗi do chủ thể có đủ năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện xâm hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.

+ Hành vi vi phạm pháp luật: không thực hiện các quy định của pháp luật, thực hiện không đúng các quy định của pháp luật, thực hiện nhầm quy định cấm của pháp luật.

31. Nhà nước được hình thành sau hai lần đại phân công lao động xã hội vào thời kỳ cuối của chế độ công xã nguyên thủy

- Sai vì Nhà nước được hình thành phải trải qua 3 lần phân công lao động lớn trong xã hội -> Sau 3 lần, xã hội xuất hiện nhiều giai cấp tầng lớp mới, phân biệt kẻ giàu người nghèo mâu thuẫn đối kháng giai cấp ngày càng gay gắt, do đó đòi hỏi phải có 1 tổ chức mới đủ sức mạnh để giải quyết những vấn đề trên. Thế là tổ chức đó ra đời và gọi là Nhà nước

32. Bộ máy nhà nước là tập hợp các cơ quan nhà nước ở trung ương.

- Sai vì BMNN là hệ thống các cơ quan nhà nước được bố trí rộng khắp từ TW đến địa phương với đội ngũ công chức và nhân viên đông đảo, nhiều loại tổ chức được phân công phân cấp theo luật định nhằm thực hiện các chức năng nhiệm vụ của nhà nước theo từng thời kỳ cụ thể.

33. Ở VN, Thuế chỉ được dùng để phục vụ cho hđ an ninh xã hội

- Sai vì thuế là ngân sách của nhà nước. Nuôi dưỡng BMNN. NN dùng thuế không chỉ cho hđ an ninh xã hội và còn dùng để điều tiết nền kinh tế, giúp kinh tế đất nước ổn định phát triển, điều tiết các hoạt động kinh tế, xã hội, là công cụ giúp nhà nước điều chỉnh các mục tiêu kinh tế vĩ mô.

34. Chính phủ có quyền ban hành Quyết định.

- Sai vì Chính phủ chỉ có thể ban hành Nghị định, Nghị quyết. Chỉ Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ mới có quyền ban hành quyết định.

35. Mọi điều luật chỉ chứa đựng duy nhất một quy phạm pháp luật.

- Sai vì 1 điều luật có thể chứa nhiều quy phạm pl.

Vd : điều 100, BLHS tội bức tử quy định :

“1. Ng nào đối xử tàn ác, thường xuyên ức hiếp, ngược đãi hoặc làm nhục ng lệ thuộc mình làm ng đó tự sát thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm.

2. Phạm tội làm nhiều ng tự sát thì bị phạt tù từ năm năm đến 12 năm “

-> trong điều luật trên có 2 qpl

36. Sự biến là những sự kiện phát sinh phụ thuộc vào ý chí của con người

- Sai vì: Sự biến là những hiện tượng xảy ra trong tự nhiên hoặc trong xã hội nằm ngoài ý chí của con ng.

Ví dụ : hiện tượng động đất, bão lụt.

Sự biến gồm sự biến tuyệt đối và sự biến tương đối.

37. Chủ thể không hành động thì không bị xem là có vi phạm pháp luật

- Sai vì trong 1 số trường hợp mặc dù chủ thể không hành động nhưng vẫn vi phạm pl.

Vd : tội nhìn thấy ng khác sắp chết, mặc dù có điều kiện để giúp đỡ nhưng lại không hành động ra tay cứu giúp.

38. Hiệu lực hồi tố được áp dụng phổ biến trong pháp luật VN

- Sai: Vì pháp luật VN theo nguyên tắc chung k có hiệu lực hồi tố trở về trước. Chỉ trừ 1 số trường hợp đặc biệt, thật cần thiết thì hiệu lực hồi tố ms đc áp dụng để đảm bảo có lợi cho chủ thể. Nên nó k đc áp dụng phổ biến trong pl VN.

39. Vì sao pl phải quy định hiệu lực hồi tố?

- Điều 76 Luật ban hành VBQPPL quy định : “ Hiệu lực trở về trước của VBQPPL”.
 - Hiệu lực hồi tố là hiệu lực trở về trước của văn bản qpl, . về nguyên tắc chung, pháp luật k có hiệu lực hồi tố, nghĩa là những quy định pl, VBQPPL chỉ điều chỉnh những quan hệ xã hội xuất hiện kể từ khi vb đó có hiệu lực về thời gian.
 - Tuy nhiên xuất phát từ thực tiễn xh, trong 1 số ít trường hợp đặc biệt, các quy định pl có hiệu lực hồi tố, vì nguyên tắc nhân đạo, vbqpl đdc dùng để điều chỉnh các quan hệ xã hội đã xảy ra từ trước đó nhằm hướng có lợi nhất cho các chủ thể, phù hợp vs thực tiễn đạo đức xh.
- VD : khoản 3 điều 7 BLHS 1999.

MỘT SỐ VD VỀ CAU THÀNH VI PHẠM PHÁP LUẬT

A. Vi phạm pháp luật hình sự

► **Tình huống 1 (Tham khảo)**

- Chị Thanh (40 tuổi, không chồng), có quan hệ với anh Lê Mạnh H (đã có vợ), và sinh được một đứa con (cháu Minh). Sau khi chấm dứt quan hệ với anh H, chị luôn bị một người tên Đỗ Thị Kim Duân (43 tuổi) - vợ của H, gọi điện thoại chửi mắng.

- Ngày 06/11/2009, Duân đến nhà chị Thanh (Đông Anh, Hà Nội). Tại đây, Duân xin được bế đứa trẻ, chị Thanh đồng ý. Lấy cớ nghe điện thoại, Duân bế cháu xuống bếp và dùng chiếc kim khâu lớp dài 7cm mang theo đâm vào đỉnh thóp đầu cháu. Sợ bị phát hiện, Duân lấy mũ đẩy vết đâm lại, nhưng máu chảy quá nhiều, cháu khóc thét lên nên bị mọi người phát hiện. Sau khi đưa đi cấp cứu, cháu Minh (40 ngày tuổi) qua đời.

- Duân (sinh năm 1974, Đông Anh, Hà Nội) không có bệnh về thần kinh, chưa có tiền án, là một người làm ruộng.

► **Phân tích cấu thành vi phạm pháp luật:**

☐ *Về mặt khách quan:*

- Hành vi: việc làm của Duân (dùng kim khâu lớp đâm xuyên đầu đứa trẻ sơ sinh 40 ngày tuổi) là hành vi dã man, lấy đi tính mạng đứa trẻ, gây nguy hiểm cho xã hội được quy định tại Bộ luật hình sự.

- Hậu quả: gây nên cái chết của cháu Minh, gây tổn thương tinh thần gia đình đứa trẻ và bất bình trong xã hội. Thiệt hại được gây ra trực tiếp bởi hành vi trái pháp luật.

- Thời gian: diễn ra vào sáng ngày 06/11/2009

- Địa điểm: tại nhà bếp của chị Thanh.

- Hung khí: là một chiếc kim khâu lớp dài 7cm đã được chuẩn bị từ trước.

☐ *Mặt khách thể:*

Hành vi của Duân đã xâm phạm tới quyền được bảo đảm về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân, vi phạm đến quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.

☒ *Mặt chủ quan:*

- **Lỗi:** hành vi của Duân là lỗi cố ý trực tiếp. Bởi Duân là người có đủ năng lực trách nhiệm pháp lý, biết rõ việc mình làm là trái pháp luật gây hậu quả nghiêm trọng, nhưng vẫn mong muốn hậu quả xảy ra. Duân có mang theo hung khí và có thủ đoạn tinh vi (lấy cớ nghe điện thoại, che đậy vết thương của bé Minh).

- **Động cơ:** Duân thực hiện hành vi này là do ghen tuông với mẹ đứa trẻ.

- **Mục đích:** Duân muốn giết chết đứa trẻ để trả thù mẹ đứa trẻ.

☒ *Chủ thể vi phạm:*

- **Chủ thể** của vi phạm pháp luật là Đỗ Thị Kim Duân (43 tuổi) là một công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

- Như vậy, xét về các mặt cấu thành nên vi phạm pháp luật có thể kết luận đây là một hành vi vi phạm pháp luật hình sự nghiêm trọng. Cần được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

B. Vi phạm pháp luật hành chính

► Tình huống (Đề 1: Câu 3)

- Tháng 9/2008, Bộ tài nguyên môi trường đã phát hiện ra vụ việc sai phạm của công ty Bọt ngọt Vedan (Công ty TNHH Vedan Việt Nam).

- Theo đó thì công ty Vedan đã hằng ngày xả nước thải bẩn (chưa qua xử lý) trực tiếp ra sông Thị Vải (Đồng Nai) suốt 14 năm qua kể từ khi đi vào hoạt động (1994): khoảng 45000m³/1tháng.

- Hành động này gây ô nhiễm nặng cho dòng sông Thị Vải, gây chết các sinh vật sống ở sông này và ảnh hưởng trầm trọng đến sức khỏe người dân ven sông...

► Phân tích cấu thành vi phạm pháp luật

☐ Mặt khách quan:

- Hành vi nguy hiểm: xả nước thải bẩn chưa qua xử lý ra sông Thị Vải: 45000m³/1tháng. Đây là hành vi trái pháp luật hành chính.

- Hậu quả: dòng sông bị ô nhiễm nặng, phá hủy môi trường sống và làm thủy sản chết hàng loạt, gây thiệt hại cho các hộ nuôi thủy sản và ảnh hưởng trầm trọng đến sức khỏe người dân sống ven sông. Những thiệt hại đó do hành vi trái pháp luật của công ty Vedan gây ra trực tiếp và gián tiếp.

- Thời gian: 14 năm (từ năm 1994-2008).

- Địa điểm: sông Thị Vải (thuộc địa phận tỉnh Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu, Tp.Hồ Chí Minh).

- Phương tiện: sử dụng hệ thống ống xả ngầm.

☐ Mặt khách thể:

Việc làm của công ty Vedan đã xâm hại đến các quy tắc quản lý nhà nước: vi phạm trật tự quản lý nhà nước, làm tổn hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.

α Mặt chủ quan:

- Lỗi: là lỗi cố ý gián tiếp. Vì, Công ty Vedan khi thực hiện hành vi này thì nhận thấy trước hậu quả, tuy không mong muốn nhưng vẫn để hậu quả xảy ra.

- Mục đích: nhằm giảm bớt chi phí xử lý nước thải. Theo quy định thì công ty Vedan phải đầu tư khoảng 1 chục triệu để xử lý 1m³ dịch thải đậm đặc. Đáng ra phải chi từ 15%-20% vốn đầu tư cho việc xử lý nước thải thì Công ty Vedan chỉ dành 1,5% vốn cho việc đó.

α Mặt chủ thể vi phạm:

- Công ty Vedan (thuộc Công ty TNHH Vedan Việt Nam) là một công ty thực phẩm với 100% vốn đầu tư Đài Loan.

- Được xây dựng từ năm 1991.

- Có giấy phép hoạt động từ năm 1994.

Dẫn đến, là một tổ chức có đầy đủ trách nhiệm pháp lý khi thực hiện hành vi trái pháp luật này.

C. Vi phạm pháp luật dân sự

► Tình huống (Tham khảo)

- Nguyễn T Cường (25 tuổi, Bến Tre), là sinh viên năm 2 trường ĐH Tây Đô.

- Năm 2006, quan Internet, Cường quen với anh Huy (Việt Kiều Úc)

- Năm 2009, anh Huy về thăm quê và trú tại huyện Chợ Lách, Bến Tre. Đúng lúc này, Cường không có tiền đóng học phí, nhiều lần nhà trường nhắc nhở.

- 1/2/2009, Cường đến nhà anh Huy chơi và ở lại đêm. 2/2/2009, lợi dụng lúc anh Huy đi vắng, tú không khóa, Cường đã lấy đi 1 chiếc lắc 2 lượng vàng 18K.

- Sau khi bán được hơn 22 triệu đồng, Cường mua một chiếc xe máy và gởi tiền cho mẹ trả nợ, cho bà nội.

► Phân tích câu thành vi phạm pháp luật

☐ Mặt khách quan:

- Hành vi: việc làm của anh Cường (lấy cắp 2 lượng vàng 18K, bán lấy tiền để sử dụng theo mục đích riêng) là hành vi vi phạm pháp luật dân sự được quy định tại Bộ luật dân sự.

- Hậu quả: gây thiệt hại về mặt vật chất đối với anh Huy

- Thời gian: nhà anh Huy (huyện Chợ Lách, Bến Tre)

- Thủ đoạn: lợi dụng lúc anh Huy vắng nhà và tú không khóa.

☐ Mặt khách thể:

Anh Cường đã xâm phạm đến quan hệ tài sản được pháp luật bảo vệ.

☐ Mặt chủ quan:

- Lỗi: là lỗi cố ý trực tiếp. Bởi vì Cường nhìn thấy trước hậu quả thiệt hại do mình gây ra, nhưng vẫn mong muốn cho hậu quả đó xảy ra.

- Động cơ: không có tiền nộp học phí, nhận thấy anh Huy là người giàu có nên Cường đã nổi lòng tham.

- Mục đích: trả tiền học phí, giúp mẹ trả nợ và sử dụng vào mục đích cá nhân (mua xe máy)

☐ Mặt chủ thể:

Anh Cường (25 tuổi, sinh viên, không mắc phải bệnh về thần kinh) là người có đủ năng lực trách nhiệm pháp lý khi thực hiện hành vi phạm pháp.

D. Vi phạm kỷ luật nhà nước

► Tình huống (Tham khảo)

- Lê Văn An (sinh viên năm 2, trường Đại học X, Cần Thơ) nhiều lần bỏ học, quay cóp trong giờ kiểm tra nên bị giáo viên nhắc nhở nhiều lần. An hiện trú ở ký túc xá trường, lại còn thường xuyên uống rượu bia.

- Anh đã liên tục vi phạm từ cuối năm 2006 đến tháng 6/2007 và vượt quá giới hạn chấp nhận của nhà trường.

► Phân tích cấu thành vi phạm pháp luật

☐ Mặt khách quan:

- Hành vi: việc làm của An (nhiều lần bỏ học, quay cóp, uống rượu bia) là hành vi vi phạm kỷ luật nhà trường, ký túc xá.

- Hậu quả: gây ảnh hưởng xấu đến các sinh viên khác, cũng như tương lại của An và xâm phạm đến quy tắc quản lý của nhà trường.

- Thời gian: từ cuối năm 2006 đến tháng 6/2007.

- Địa điểm: trường ĐH X, Cần Thơ, khu ký túc xá nhà trường.

☐ Mặt khách thể:

Lê Văn An đã vi phạm, và xem thường quy tắc quản lý của nhà trường, ký túc xá. Đó là các quy tắc mà An buộc phải thực hiện khi theo học tại trường và lưu trú tại ký túc xá.

☐ Mặt chủ quan:

- Lỗi: là lỗi cố ý trực tiếp. Bởi vì, An đã nhìn thấy trước hậu quả xã hội do hành vi của mình gây ra, nhưng vẫn mong muốn hành vi ấy xảy ra.

- Nguyên nhân: tính vô kỷ luật và sự xem thường kỷ luật nhà trường của An, thiếu tinh thần học tập và sự cầu tiến đáng có của một sinh viên.

☐ Mặt chủ thể:

Lê Văn An (sinh viên năm 2 trường ĐH X, Cần Thơ) là người có đủ năng lực trách nhiệm pháp lý khi thực hiện hành vi vi phạm này.